

CÔNG TY TNHH Y DƯỢC VÀ SỨC KHỎE HUỆ LINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH Y DƯỢC VÀ SỨC KHỎE HUỆ LINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUE LINH PHARMACEUTICAL AND HEALTHCARE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HUE LINH HP CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108374152

3. Ngày thành lập: 24/07/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17, ngách 24/99 đường Kim Đồng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936 112 326

Fax:

Email: duochuelinh@gmail.com

Website: <http://duochuelinh.com>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649(Chính)
2.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...(trừ loại nhà nước cấm kinh doanh)	4669
3.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
4.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
7.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
8.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
9.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
10.	Xây dựng công trình công ích	4220
11.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
12.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh thực phẩm chức năng	4632
13.	Xây dựng nhà các loại	4100
14.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
15.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
16.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động khí tượng thủy văn; - Dịch vụ quan trắc môi trường - Hoạt động đánh giá tác động môi trường - Tư vấn về môi trường như: tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước; tư vấn lập quy hoạch môi trường; dịch vụ tư vấn, đánh giá đất đai, môi trường .v.v.	7490
17.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
18.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
19.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
20.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
21.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
22.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821

23.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa; - Hoạt động của phòng khám nha khoa	8620
24.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Phòng thí nghiệm X-quang và các trung tâm chẩn đoán qua hình ảnh khác, - Phòng thí nghiệm phân tích máu; - Hoạt động khác nhằm bảo vệ sức khỏe con người	8699

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN VĂN HUỆ	Xóm 1, Xã Tràng An, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	2.700.000.000	90,000	035086003248	
2	ĐINH THỊ MAI LINH	Xóm 5, thôn Mã Nỗ, Xã Ngọc Sơn, Huyện Kim Bảng, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	300.000.000	10,000	168257850	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN HUỆ

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/08/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035086003248

Ngày cấp: 09/04/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 1, Xã Tràng An, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 2410 tòa Star Tower, số 283 đường Khuong Trung, Phường Khuong Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

